

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2021/HS-ST
Ngày 18 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Minh và bà Nguyễn Thị Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2021/HSST-QĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ph; tên gọi khác: **N;** sinh ngày 26 tháng 9 năm 1991, tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn Thiên Kiều, xã Thái Thợ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc H và bà Phạm Thị H; có vợ là Vũ Thị Mai H; có 02 con: con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 03/7/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án; bị bắt tạm giam từ ngày 22/11/2020; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

* *Bị hại:* Anh Vũ Thế Ph, sinh năm 1985; nơi cư trú: tổ 11, khu 4, phường Hà Lâm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

* *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1) Ông Nguyễn Khắc H, sinh năm 1964; địa chỉ: thôn Thiên Kiều, xã Thái Thợ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

2) Chị Đinh Thị Th, sinh năm 1989; địa chỉ: tổ 11, khu 4, phường Hà Lâm,

thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

** Những người làm chứng:*

1) Anh Nguyễn Duy Kh, sinh năm 1987; nơi ĐKKHKT: tổ 18, khu 2A, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: căn hộ số 2308 Chung cư Sapphire, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2) Anh Nguyễn Đình Kh, sinh năm 1990; nơi ĐKKHKT: thôn Hào Khê, xã Hưng Long, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: tổ 30, khu 5, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

3) Chị Trần Thị Th, sinh năm 1983; địa chỉ: Căn A1106 Chung cư Lideco, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ph làm nghề môi giới bất động sản tự do trên địa bàn thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng tháng 4 năm 2018, Phê quen biết anh Hoàng Trung Th (sinh năm 1965, trú tại tổ 50, khu 5, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long) là chủ sử dụng hợp pháp thửa đất số 26, tờ bản đồ 56, diện tích 1.205,8 m² tại tổ 1, khu 6, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, có ý định bán thửa đất này. Khoảng tháng 6 năm 2019, Phê đã môi giới cho anh Nguyễn Anh T (sinh năm 1984, cư trú tại tổ 18, khu 2A, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long) mua thửa đất trên của anh Thông, anh T giới thiệu lại cho em trai mình là Nguyễn Duy Kh mua với giá 2.450.000.000 đồng.

Khoảng tháng 9 năm 2019, anh Vũ Thế Ph có nhu cầu mua đất để đầu tư kinh doanh. Thông qua các mối quan hệ xã hội, anh Ph biết Ph có thửa đất số 26, tờ bản đồ 56, diện tích 1.205,8 m² tại tổ 1, khu 6, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Anh Ph liên lạc với Ph hỏi mua thửa đất trên. Lúc này Ph biết rõ thửa đất trên là của anh Nguyễn Duy Kh, nhưng do thiếu tiền chi tiêu nên Ph đã tự nhận mình là chủ sử dụng thửa đất trên và đồng ý bán cho anh Ph, với mục đích chiếm đoạt tiền của anh Ph. Cụ thể:

Ngày 01/10/2019, Ph đưa anh Ph đi xem vị trí, ranh giới thửa đất. Khi đi, có anh Nguyễn Đình Kh (bạn anh Ph) đi cùng. Sau đó, tất cả đi đến quán bán nước chè ở khu vực ven đường quốc lộ 18A thuộc tổ 4B, khu Quỳnh Trung, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long để thỏa thuận làm Hợp đồng đặt cọc mua bán đất, với giá 3.300.000.000 đồng, thỏa thuận và giao luôn tiền đặt cọc trước là 100.000.000 đồng, hẹn đến ngày 15/10/2019 sẽ trả hết số tiền còn lại và ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Văn phòng công chứng. Đến ngày 15/10/2019, anh Ph gọi điện cho Ph đề giao nốt tiền và thực hiện hợp đồng mua bán đất thì Ph lấy lý do bận việc gia đình nên không có mặt tại thành phố Hạ Long để làm thủ tục

chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho anh Ph. Đồng thời, Ph hẹn ngày 21/10/2019 sẽ làm thủ tục chuyển nhượng thửa đất nói trên cho anh Ph.

Ngày 21/10/2019, Ph gọi điện cho anh Ph hẹn gặp tại căn hộ số 2804, Tòa nhà A, chung cư Lideco thuộc phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long để thống nhất ký lại hợp đồng mua bán nhà đất và yêu cầu anh Ph chuyển thêm tiền đặt cọc là 100.000.000 đồng, anh Ph đồng ý. Tại căn hộ này, anh Ph đã sử dụng ứng dụng chuyển tiền trên điện thoại di động từ số tài khoản 109.003.295.135 mang tên Vũ Thế Ph, ngân hàng VietinBank chuyển đến số tài khoản 102004994005 mang tên Nguyễn Văn Ph, ngân hàng VietinBank, số tiền 100.000.000 đồng nhưng không thành công, sang ngày 22/10/2019 mới chuyển thành công. Sau đó, anh Ph và Ph làm “Hợp đồng mua bán nhà đất”, thống nhất ghi ngày 01/10/2019 để thay thế cho bản Hợp đồng đặt cọc trước đó, đồng thời Ph hẹn một tuần sau sẽ cùng anh Ph đi làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Đến ngày hẹn hai bên ký kết Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và giao tiền thì Ph lấy lý do xin khất, quanh co không gặp anh Ph, rồi bỏ trốn, cắt đứt liên lạc với anh Ph. Đến đầu tháng 11/2019, anh Ph không liên lạc được với Ph và không biết Ph ở đâu, nên đã tự đi tìm hiểu thì được biết chủ sở hữu thửa đất nói trên không phải của Ph, mà là của anh Nguyễn Duy Kh. Sau đó, anh Ph đã trình báo sự việc đến Công an thành phố Hạ Long.

Ngày 22/11/2020, Nguyễn Văn Ph bị bắt tạm giam.

Cơ quan điều tra đã thu thập các mẫu chữ ký và chữ viết của Nguyễn Văn Ph và trưng cầu giám định. Sau khi tổng hợp với bản Kết luận giám định số 1545, ngày 13/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, có đủ cơ sở kết luận: Chữ viết, chữ ký mang tên “Nguyễn Văn Ph” trong hợp đồng đặt cọc 100.000.000 đồng với anh Vũ Thế Ph do Nguyễn Văn Ph viết ra.

Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo còn khai: Toàn bộ số tiền 200.000.000 đồng đã nhận của anh Vũ Thế Ph, Ph đã chi tiêu cá nhân hết. Bị cáo đã tác động đến gia đình hoàn trả cho anh Ph số tiền 200.000.000 đồng. Bị cáo thừa nhận việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại Cơ quan điều tra, anh Vũ Thế Ph khai toàn bộ nội dung sự việc như Cáo trạng đã nêu. Anh đã nhận được số tiền 200.000.000 đồng do gia đình bị cáo hoàn trả và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Giai đoạn điều tra, ông Nguyễn Khắc H (bố bị cáo) khai: Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã tác động đến gia đình hoàn trả lại cho anh Ph số tiền 200.000.000 đồng. Chị Đinh Thị Th (vợ anh Ph) khai: Số tiền 200.000.000 đồng mà bị cáo chiếm đoạt là tài sản chung của hai vợ chồng, do anh Ph quản lý và đã bị bị cáo chiếm đoạt. Chồng chị đã nhận được số tiền gia đình bị cáo hoàn trả. Chị không có ý kiến gì.

Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Duy Kh khai: mình mới là chủ sử dụng hợp pháp thửa đất số 26, tờ bản đồ 56, diện tích 1.205,8 m² tại tổ 1, khu 6, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, do bị cáo đã môi giới cho anh mua của anh Hoàng Trung Th vào khoảng tháng 6 năm 2019. Anh Nguyễn Đình Kh khai mình đã chứng kiến anh Ph giao 100.000.000 đồng tiền đặt cọc mua đất cho bị cáo và lập hợp đồng đặt cọc vào ngày 01/10/2019. Chị Trần Thị Th khai mình đã cho bị cáo thuê căn hộ số 2804, Tòa nhà A, chung cư Lideco thuộc phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long vào tháng 10/2019. Căn hộ này thuộc sở hữu của chị Phạm Mai Th và giao cho chị quản lý, cho thuê.

Tại bản Cáo trạng số: 115/CT-VKSHL ngày 30 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ph về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 174, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph tù 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 22/11/2020);

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng nêu trên, phù hợp với tài liệu giám định, bản sao kê chi tiết thời gian chuyển tiền của anh Phụng sang số tài khoản của bị cáo tại Ngân hàng VietinBank, hợp đồng đặt cọc, cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Mặc dù biết rõ tài sản không thuộc quyền sử dụng của mình, nhưng do có ý thức chiếm đoạt tài sản của anh Vũ

Thế Ph từ trước, nên ngày 01/10/2019, tại tổ 4B, khu Quỳnh Trung, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh và các ngày 21 và 22/10/2019, tại phòng số 2804, tầng 28, nhà A, chung cư Lideco thuộc phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn Ph đã tự nhận mình là chủ sử dụng thửa đất số 26, tờ bản đồ 56, diện tích 1.205,8 m² của anh Nguyễn Duy Kh tại tổ 1, khu 6, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long để lừa bán (chuyển nhượng) cho anh Vũ Thế Ph, làm anh Ph tin và giao cho Ph tổng số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), thông qua hợp đồng đặt cọc giao tiền trực tiếp (lần 1 - 100.000.000 đồng) và chuyển tiền qua dịch vụ Ngân hàng (lần 2 - 100.000.000 đồng). Sau khi đã chiếm đoạt được tiền của anh Ph, bị cáo bỏ trốn.

[2.2] Điều 174. Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;”...

[2.3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, 02 lần phạm tội với lỗi cố ý, tội phạm đã hoàn thành. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[2.4] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an ở địa phương. Bị cáo đã từng bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, mặc dù đã được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.5] Bị cáo chiếm đoạt tài sản của anh Ph 02 lần, mỗi lần 100.000.000 đồng, vào thời gian và địa điểm khác nhau, đều chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, nên lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *“Phạm tội 02 lần trở lên”* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[2.6] Sau khi phạm tội, bị cáo đã khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Đối với hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng phạm tội chiếm đoạt tài sản của người khác, nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, lần này lại tiếp tục phạm tội đến 02 lần, động cơ, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác lại để tiêu xài cá nhân. Mặc dù bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, điều đó mới đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[3.2] Đối với hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Nhưng xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Giai đoạn điều tra, gia đình bị cáo đã hoàn trả lại sản phẩm chiếm đoạt thay cho bị cáo. Bị hại không có yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến số tiền 200.000.000 đồng bị chiếm đoạt và đã được hoàn trả đều không có yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không giải quyết. Nếu các bên có tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác theo thủ tục tố tụng dân sự.

[6] Về vật chứng của vụ án: Không có, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
2. Căn cứ vào: điểm a khoản 3 Điều 174; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 22 tháng 11 năm 2020).

3. Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 3; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào: các khoản 1 và 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- CQĐT - Công an TP. Hạ Long;
- CQTHAHS - Công an TP. Hạ Long;
- CCTHADS TP. Hạ Long;
- Trại tạm giam CA T. Quảng Ninh;
- TAND T. Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lâm